

Số: 63/BC-HĐND

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2018

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 04/7/2017 của HĐND Thành phố quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015, thực hiện kế hoạch công tác năm 2018, Ban Pháp chế HĐND Thành phố tổ chức giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 04/7/2017 của HĐND Thành phố quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực. (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 05).

Với mục đích đánh giá kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức, triển khai của các sở ngành, chính quyền các cấp thực hiện Nghị quyết số 05 của HĐND Thành phố; tổng hợp kết quả đạt được; làm rõ những hạn chế, khó khăn, vướng mắc, xác định nguyên nhân, trách nhiệm của các cấp, các ngành trong quá trình thực hiện Nghị quyết này; Kiến nghị những giải pháp cần tiếp tục thực hiện trong thời gian tới, báo cáo kết quả với HĐND và Thường trực HĐND Thành phố.

Ban Pháp chế đã giám sát qua báo cáo, tài liệu liên quan của các sở, ngành liên quan¹ và báo cáo của các quận, huyện, thị xã; trực tiếp giám sát tại 04 quận huyện², 03 Sở, ngành³ và 06 cơ sở⁴ thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị quyết. Dự đoàn giám sát của Ban Pháp chế tại các đơn vị còn có các đồng chí Phó Chủ tịch Thường trực HĐND Thành phố, Phó Chủ tịch Thường trực UBND Thành phố - Trưởng ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 05; đại diện lãnh đạo Ban Nội chính Thành ủy, Ủy ban MTTQ Thành phố và các sở, ngành liên quan; đại diện cấp ủy, Thường trực HĐND, Ban Pháp chế HĐND và các phòng, ban liên quan của các quận, huyện.

Ban Pháp chế HĐND Thành phố báo cáo kết quả giám sát cụ thể như sau:

¹ Các sở, ngành Thành phố: Cảnh sát Phòng cháy & Chữa cháy Thành phố; Công an Thành phố; Kế hoạch & Đầu tư; Tài chính; Xây dựng; Tư pháp; Thanh tra; Quy hoạch Kiến trúc; Tài nguyên & Môi trường; Công thương; Giáo dục; Y tế; Khoa học & Công nghệ; Thông tin & Truyền thông; Ban Quản lý Khu công nghiệp và chế xuất; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình văn hóa - xã hội Thành phố.

² Các quận, huyện: Ba Đình, Hai Bà Trưng, Thanh Xuân, Thanh Trì.

³ Các sở, ngành: Cảnh sát PCCC, Xây dựng, Công thương.

⁴ Các cơ sở: Khách sạn Hà Nội, Chợ Hôm – Đức Viên, Nhà tập thể Z10 khu tập thể Bách Khoa; Nhà tập thể E5, phường Thanh Xuân Bắc; Công ty Cổ phần may Đông Mỹ Hlanosimex. Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Công tác phòng cháy và chữa cháy (PCCC) của Thành phố trong những năm qua đã luôn được Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết 05 là một trong những nỗ lực lớn đối với công tác PCCC của Thành phố. Hà Nội là một trong những địa phương đi đầu trong việc ban hành Nghị quyết để thực hiện theo quy định của Luật PCCC. Nghị quyết này là một văn bản pháp lý quan trọng để Thành phố có cơ sở áp dụng xử lý các hạn chế, vi phạm trong công tác phòng cháy và chữa cháy tại các cơ sở không đảm bảo, chưa đáp ứng được các điều kiện, tiêu chuẩn an toàn về phòng cháy chữa cháy nhưng đã được đưa vào sử dụng trước khi Luật PCCC có hiệu lực.

Sau khi Nghị quyết được HĐND Thành phố thông qua, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 07/8/2018 (*Kế hoạch 183*) để chỉ đạo các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện trọng tâm là thực hiện 10 nội dung, nhiệm vụ trọng tâm trong kế hoạch gắn với trách nhiệm của Ban Chỉ đạo, các sở, ngành Thành phố và UBND các cấp và tiến độ triển khai thực hiện được nêu cụ thể theo kế hoạch này. Bên cạnh đó, Cảnh sát PCCC Thành phố đã tham mưu để UBND Thành phố thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 05 của HĐND Thành phố, đã phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể của các thành viên Ban chỉ đạo⁵, thường xuyên tổ chức giao ban Ban chỉ đạo để kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

Qua báo cáo của các đơn vị cho thấy bước đầu các đơn vị đã nghiêm túc triển khai thực hiện Nghị quyết 05 của HĐND và Kế hoạch 183 của UBND Thành phố. Các sở, ngành, quận, huyện đều đã xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện với lộ trình cụ thể của đơn vị mình gắn với lộ trình chung theo kế hoạch của UBND Thành phố cho thấy đã có sự chuyển biến tích cực, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị các cấp trong công tác PCCC nói chung cũng như thực hiện Nghị quyết 05 của HĐND Thành phố nói riêng.

Các Quận, Huyện, Thị ủy đều đã có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 05 của HĐND Thành phố gắn với việc thực hiện các chỉ thị, kế hoạch, chỉ đạo của Thành ủy. HĐND quận, huyện, thị xã đã quan tâm trong việc ban hành các nghị quyết về ngân sách, tổ chức các đợt giám sát về công tác PCCC trên địa bàn. UBND các quận, huyện, thị xã đều đã thành lập các Tổ công tác để tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch. Đồng thời, UBND các quận, huyện thị xã đã tổ chức các hội nghị tuyên truyền, quán triệt việc thực hiện Nghị quyết

⁵ Quyết định số 6518/QĐ-UBND ngày 18/9/2017 thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 04/7/2017 của HĐND Thành phố (Ban Chỉ đạo NQ05); Quyết định số 1525/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 về việc kiện toàn, bổ sung Ban Chỉ đạo NQ05; Thông báo phân công nhiệm vụ số 1146/TB-BCĐ ngày 25/9/2017 cho các thành viên Ban Chỉ đạo NQ05; Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo NQ05 được thành lập kèm theo Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo NQ05; Quyết định số 1530/QĐ-BCĐNQ05 ngày 30/3/2018 ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo NQ05

05 của HĐND Thành phố; tổ chức quán triệt việc thực hiện tới các cơ sở là đối tượng thuộc diện điều chỉnh của Nghị quyết 05 trên địa bàn quận, huyện.

Đối với các cơ sở thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị quyết, trên cơ sở rà soát ban đầu đối với 592 cơ sở, đến nay UBND Thành phố đã chỉ đạo các sở, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức rà soát, phân loại đối tượng và ban hành quyết định⁶ về việc phê duyệt danh sách đối với 1.147 đối tượng thuộc diện điều chỉnh của Nghị quyết 05. *(Có biểu tổng hợp kèm theo)*

Đối với các cơ sở thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị quyết mà kinh phí khắc phục do ngân sách cấp huyện thực hiện: cơ bản các quận, huyện đã đưa vào danh mục đầu tư và trình HĐND cùng cấp quyết định; đã xác định được một số nội dung để thuê đơn vị tư vấn thiết kế và được Cảnh sát PCCC thẩm định, khái toán. Nhiều công trình đã thực hiện đến giai đoạn đấu thầu chuẩn bị thi công đối với các nội dung cần bổ sung, khắc phục.

Một số cơ sở thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Trung ương, Thành phố và ngoài ngân sách nhà nước cũng đã và đang chủ động rà soát đối với các nội dung cần khắc phục đảm bảo an toàn PCCC để xây dựng kế hoạch và khái toán kinh phí thực hiện.

II. HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế

Công tác chấp hành báo cáo của các đơn vị còn chậm so với yêu cầu của Đoàn giám sát. Ban Pháp chế đã có văn bản đôn đốc nhưng tiến độ báo cáo của một số đơn vị còn quá chậm, nội dung báo cáo của các đơn vị, từ các sở, ngành của Thành phố cho đến UBND các quận, huyện hầu hết chưa đầy đủ, chưa thể hiện rõ kết quả triển khai thực hiện của đơn vị, Đoàn giám sát đã yêu cầu phải bổ sung, làm rõ để hoàn chỉnh lại báo cáo.

Tiến độ triển khai thực hiện Nghị quyết 05 và Kế hoạch 183 đến nay còn chậm, trong 07 nội dung giao tiến độ chỉ có 01 nội dung hoàn thành theo kế hoạch, còn lại 06 nội dung thực hiện chậm, chưa hoàn thành theo Kế hoạch 183 của UBND Thành phố. Một số quận, huyện còn dễ xảy ra chậm trong việc ban hành kế hoạch thực hiện, quyết định thành lập tổ công tác. Chế độ báo cáo của một số đơn vị không đảm bảo theo kế hoạch⁷.

Trong việc thực hiện rà soát các đối tượng thuộc diện điều chỉnh của Nghị quyết 05 còn thiếu sót nhiều cụ thể như: đối với loại hình nhà ở tập thể cũ (các khu tập thể 5 tầng cho cán bộ công nhân viên thời bao cấp) chưa có trong danh

⁶ Quyết định số 2369/QĐ-UBND ngày 17/5/2018 của UBND Thành phố.

⁷ Theo báo cáo của Cảnh sát PCCC, các đơn vị chậm thực hiện theo Kế hoạch 183 cụ thể là:

+ Chậm trong việc xây dựng Kế hoạch và thành lập tổ công tác: Các quận Đống Đa, Tây Hồ, Hà Đông; các huyện Mê Linh, Thanh Oai, Ứng Hòa, Mỹ Đức.

+ Chậm triển khai thực hiện, báo cáo kết quả: Các quận Đống Đa, Tây Hồ, Hà Đông, các huyện Thanh Oai, Mỹ Đức, Ứng Hòa, Mê Linh, Ba Vì, Phú Xuyên, Thường Tín.

mục; các cơ sở có trong danh mục chưa được phân loại cụ thể đối với từng loại sở hữu, cơ quan quản lý, cấp ngân sách; cụm điểm công nghiệp và làng nghề làng nghề; một số cơ sở thuộc loại hình như chợ, trung tâm thương mại, cơ sở kinh doanh ga, xăng dầu còn thiếu chưa được đưa vào danh mục của Thành phố.

Việc đề xuất các giải pháp bổ sung, thay thế để tổ chức thực hiện khắc phục các điều kiện đảm bảo về an toàn PCCC tại các cơ sở còn lúng túng. Đến nay chưa có giải pháp bổ sung, thay thế nào được đề xuất cụ thể cho từng loại hình nhất là nhà ở tập thể, cụm điểm làng nghề truyền thống... dẫn đến các cơ sở không thể xây dựng được kế hoạch, lộ trình khắc phục, kinh phí thực hiện khắc phục.

Đối với các tòa nhà tái định cư, nhà ở tập thể cũ (đa sở hữu) còn lúng túng và chậm trong việc xác định chủ thể trong việc triển khai, kinh phí thực hiện từ nguồn nào (ngân sách nhà nước, nhân dân...) và giải pháp thay thế, bổ sung để đảm bảo an toàn PCCC.

Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị quyết sử dụng nguồn ngoài ngân sách nhà nước còn lúng túng, chưa nắm rõ quy trình thực hiện.

2. Nguyên nhân

**** Nguyên nhân khách quan:***

- Các đối tượng thuộc diện điều chỉnh của Nghị quyết 05 rất đa dạng và phức tạp, số lượng đối tượng rà soát lần 2 tăng gần 2 lần so với số lượng rà soát ban đầu; thời gian tới sẽ còn tiếp tục tăng do đang thực hiện rà soát bổ sung.

- Hiện nay chưa có văn bản quy phạm pháp luật cụ thể hướng dẫn quy trình, điều kiện cụ thể để khắc phục các tồn tại đối với từng loại hình, cơ sở thuộc diện điều chỉnh của Nghị quyết 05 của HĐND Thành phố, nhất là các giải pháp để bổ sung, thay thế.

- Nguồn kinh phí để tổ chức thực hiện khắc phục các vi phạm tồn tại theo Nghị quyết 05 tại một số cơ sở là rất lớn. Tuy nhiên đến nay chưa có hướng dẫn cụ thể; một số cơ sở sử dụng nguồn ngoài ngân sách nhà nước khó khăn về bố trí kinh phí để tổ chức thực hiện.

**** Nguyên nhân chủ quan:***

- Một số sở ngành, quận huyện chưa thực sự quan tâm, nghiêm túc trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết 05 cũng như Kế hoạch 183, còn để Ban chỉ đạo, cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo 05 của Thành phố đôn đốc nhiều lần.

- Một số đơn vị còn tâm lý trông chờ chỉ đạo của Thành phố, ỷ lại và giao phó toàn bộ nội dung thực hiện cho lực lượng cảnh sát PCCC.

- Công tác phối hợp giữa các sở ngành với nhau và giữa các sở ngành với các quận, huyện, thị xã chưa chặt chẽ, chưa kịp thời xử lý đối với các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện. Cụ thể là:

Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Cảnh sát PCCC với UBND các quận, huyện, thị xã trong việc xử lý các tồn tại đối với loại hình nhà ở tập thể;

Sở Công thương, Cảnh sát PCCC với UBND các quận, huyện, thị xã trong việc rà soát, xác định đối tượng làng nghề, cụm điểm công nghiệp; các cơ sở kinh doanh ga, xăng dầu, khí hóa lỏng...

- Việc đôn đốc, phối hợp giữa Cảnh sát PCCC Thành phố với các sở ngành, quận huyện, thị xã trong việc kiểm tra, xử lý vi phạm còn hạn chế, chưa quyết liệt.

- Một số quận, huyện và lực lượng cảnh sát PCCC tại các khu vực chưa thường xuyên rà soát, kiểm tra để bổ sung đối tượng vào danh mục. Việc hướng dẫn để các cơ sở thực hiện khắc phục còn chậm. Công tác kiểm tra tại một số nơi còn hạn chế.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị UBND Thành phố - Ban Chỉ đạo thực hiện NQ05

(1) Chỉ đạo yêu cầu rút kinh nghiệm và phê bình các đơn vị chưa nghiêm túc thực hiện, còn chậm trong việc thực hiện Nghị quyết 05, Kế hoạch 183 cũng như chậm trong việc báo cáo đối với Đoàn giám sát của Ban Pháp chế ⁸. *(Có biểu tổng hợp công tác chấp hành báo cáo của các đơn vị kèm theo)*

(2) Chỉ đạo, đôn đốc các sở ngành, quận, huyện, thị xã tập trung, đẩy nhanh tiến độ triển khai các nội dung theo Kế hoạch của UBND Thành phố. Các nội dung cụ thể là:

- Tiếp tục chỉ đạo rà soát, chỉnh sửa, bổ sung các cơ sở thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị quyết 05. Bao gồm các đối tượng: nhà ở tập thể *(có biểu tổng hợp các nhà ở tập thể tại các quận huyện kèm theo)*, các làng nghề, chợ, trung tâm thương mại; các cơ sở kinh doanh ga, xăng dầu, khí hóa lỏng...

- Trên cơ sở rà soát, bổ sung danh mục, chỉ đạo các sở, ngành, quận, huyện tổng hợp, phân loại, làm rõ cơ quan chủ trì, nguồn kinh phí, lộ trình cụ thể để thực hiện khắc phục theo quy định. Đối với các cơ sở do cấp Trung ương quản lý, có kiến nghị với các cơ quan chủ quản của Trung ương trong việc khắc phục các vi phạm tồn tại trong công tác PCCC để đảm bảo tính thống nhất chung trong việc thực hiện trên địa bàn Thành phố.

- Chỉ đạo các sở, ngành liên quan rà soát, nghiên cứu các biện pháp thay thế, bổ sung để khắc phục và có kiến nghị với Bộ Xây dựng, Bộ Công an và các

⁸ Tính đến ngày 06/8/2018, có 06 đơn vị thực hiện báo cáo đúng hạn. Cụ thể là các sở ngành: Cảnh sát PCCC, Công an, Thanh tra, Sở Khoa học & Công nghệ Thành phố; UBND các huyện: Ứng Hòa, Mỹ Đức. Các đơn vị còn lại việc gửi báo cáo quá chậm, không đảm bảo theo yêu cầu.

bộ, ngành liên quan để có các giải pháp khắc đối với từng vi phạm, từng loại hình, đối tượng cụ thể.

- Chỉ đạo các sở, ngành liên quan phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã rà soát và có hướng dẫn việc sử dụng ngân sách nhà nước để thực hiện khắc phục đối với các cơ sở sử dụng nguồn ngân sách cấp Thành phố, cấp huyện. Kịp thời tổng hợp, đề xuất với HĐND, Thường trực Thành phố với những nội dung thuộc thẩm quyền theo quy định.

(3) Cùng với thực hiện Nghị quyết 05, Kế hoạch 183 của Thành phố, chỉ đạo các sở ngành, quận huyện thực hiện ngay một số nội dung để đảm bảo công tác an toàn PCCC cụ thể như sau:

- Đối với các đơn vị thuộc loại hình văn phòng, khách sạn: phải thực hiện ngay việc trang bị bổ sung hệ thống báo cháy, trang bị các bình chữa cháy tại khu vực các tầng của tòa nhà; trong quá trình cải tạo, sửa chữa nâng cấp cần phải có đơn vị tư vấn cụ thể, báo cáo với cơ quan cấp phép xây dựng, Cảnh sát PCCC để thẩm duyệt hồ sơ trước khi thực hiện nâng cấp, cải tạo.

- Đối với nhà ở tập thể: Sở Xây dựng và các công ty, xí nghiệp xây dựng quản lý nhà của Thành phố, UBND quận và Cảnh sát PCCC phối hợp làm ngay: giải tỏa các chỗ để xe, kho hàng... lấn chiếm các lối thoát hiểm; dỡ ngay các vật cản để tạo ô thoáng tại khu vực cầu thang các tòa nhà; lắp hệ thống chuông báo cháy; bổ sung các bình chữa cháy tại khu vực cầu thang của từng tầng. Tiếp tục tuyên truyền, vận động và yêu cầu người dân sống tại các nhà tập thể thực hiện ngay việc cắt các ô thoát nạn tại khu vực làm “chuồng cọp”; từng hộ dân cần có bình chữa cháy ngay trong nhà.

- Đối với các cơ sở sản xuất, kho tàng, bến bãi: thực hiện ngay việc bổ sung hệ thống báo cháy, bình chữa cháy; tách riêng hệ thống điện sản xuất và chiếu sáng; rà soát, kiểm tra, duy trì hoạt động của các trụ nước, hệ thống dây, vòi chữa cháy; tăng cường tập huấn và duy trì hoạt động của các đội PCCC tại chỗ.

- Đối với các cơ sở giáo dục: cần thực hiện ngay việc bổ sung hệ thống báo cháy, bình chữa cháy, các hạng mục khác có thể thực hiện ngay để đảm bảo các điều kiện tối thiểu về an toàn PCCC trước khi bước vào năm học mới.

2. Cảnh sát PCCC Thành phố - Công an Thành phố

Tham mưu UBND Thành phố và Ban Chỉ đạo thực hiện NQ05 của Thành phố rà soát, kiểm tra, chỉ đạo và đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện theo Kế hoạch.

Phối hợp với các sở ngành, quận huyện trong việc rà soát, bổ sung các cơ sở, tổng hợp và tham mưu để UBND Thành phố sửa đổi, bổ sung danh mục các cơ sở thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị quyết 05.

Trên cơ sở danh mục đối tượng được điều chỉnh, bổ sung, phối hợp với các sở, ngành, UBND các quận, huyện để xây dựng phương án, giải pháp, lộ trình và nguồn kinh phí cụ thể để tổ chức khắc phục đối với từng loại hình, từng cơ sở. Đối với các cơ sở không thể thực hiện hết các tiêu chuẩn theo QCVN 06:2010/BXD, tổ chức rà soát, tổng hợp lại toàn bộ các khó khăn cho từng loại đối tượng trong việc khắc phục. Đồng thời phối hợp với các sở, ngành, UBND các quận, huyện và chủ các cơ sở thống nhất được giải pháp khắc phục để báo cáo với UBND Thành phố có kiến nghị, đề xuất với Bộ Công an, Bộ Xây dựng.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành của các cơ sở; tăng cường phối hợp với các quận, huyện trong việc quán triệt, hướng dẫn các cơ sở thực hiện khắc phục theo quy định.

Tiếp tục phối hợp với các sở, ngành, UBND các quận, huyện trong việc kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các cơ sở thuộc loại hình kinh doanh có điều kiện, cương quyết xử lý nghiêm vi phạm theo quy định của pháp luật.

3. Đối với các sở ngành của Thành phố

(1) Rà soát ngay những nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch 183 của Thành phố; xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể và tập trung, nghiêm túc thực hiện để khắc phục những hạn chế thuộc trách nhiệm của đơn vị mình đã nêu trong báo cáo kết quả giám sát.

(2) Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với nhau và phối hợp với các quận, huyện, thị xã trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết 05 và Kế hoạch 183.

(3) Phối hợp với lực lượng Cảnh sát PCCC Thành phố tiếp tục rà soát, hoàn thiện đối tượng thuộc diện điều chỉnh của Nghị quyết 05 và theo phân công tại Kế hoạch 183, báo cáo Ban chỉ đạo, UBND Thành phố để kịp thời điều chỉnh, bổ sung trong danh mục của Thành phố. Trong đó đề nghị các sở, ngành sau lưu ý:

- Sở Công thương phối hợp rà soát, bổ sung các đối tượng thuộc loại hình làng nghề, chợ, trung tâm thương mại, các cơ sở kinh doanh ga, xăng dầu và các cơ sở khác theo chức năng quản lý của ngành công thương. Phối hợp làm rõ phương án di dời đối với các cơ sở không đảm bảo theo quy định.

- Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch & Đầu tư, Sở Tài chính và Công an Thành phố - Cảnh sát PCCC Thành phố phối hợp, tham mưu để UBND Thành phố bổ sung danh mục, có chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể trong việc xác định trách nhiệm cơ quan đứng ra để thuê đơn vị thẩm định thiết kế, việc xác định chủ đầu tư, nguồn kinh phí để thực hiện khắc phục bổ sung an toàn PCCC đối với các cơ sở thuộc loại hình chung cư cũ, nhà tập thể.

4. Đối với các quận, huyện, thị xã

(1) Đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã tập trung rà soát các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch 183 của UBND Thành phố, kịp thời điều chỉnh, bổ

sung các nhiệm vụ trong kế hoạch thực hiện của địa phương mình để đẩy nhanh tiến độ thực hiện Nghị quyết 05.

(2) Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, quán triệt việc thực hiện Nghị quyết 05 của HĐND Thành phố nói riêng và công tác đảm bảo an toàn PCCC nói chung với các hình thức đa dạng, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng loại hình đối tượng.

(3) Phối hợp với các sở, ngành liên quan của Thành phố trong việc rà soát, bổ sung, phân loại các cơ sở thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị quyết 05; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành thực hiện nghị quyết của các cơ sở.

(4) Tiếp tục rà soát, cân đối, bố trí ngân sách và chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án, công trình thuộc ngân sách nhà nước cấp huyện. Kịp thời báo cáo với UBND Thành phố, Ban chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 05 của Thành phố những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

(5) Tổ chức thực hiện ngay các nội dung đã nêu tại mục III.1.(3) đối với các đề nghị với UBND Thành phố.

(6) Đề nghị Thường trực HĐND các quận, huyện, thị xã tăng cường giám sát việc thực hiện Nghị quyết 05 cũng như công tác chấp hành pháp luật về an toàn PCCC tại địa phương mình.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát của Ban Pháp chế HĐND Thành phố về việc thực hiện Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 04/7/2017 của HĐND Thành phố quy định việc xử lý các cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội được đưa vào sử dụng trước khi Luật phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy: (để b/c)
- TT HĐND Thành phố: (để b/c)
- UBND Thành phố: (để chỉ đạo)
- Đ/c Nguyễn Văn Sửu- PCT TT UBND TP- Trưởng ban chỉ đạo thực hiện NQ05;
- Thành viên Ban Pháp chế HĐND Thành phố;
- Các sở, ngành Thành phố: Cảnh sát Phòng cháy & Chữa cháy Thành phố; Công an Thành phố; Kế hoạch & Đầu tư; Tài chính; Xây dựng; Tư pháp; Thanh tra; Quy hoạch Kiến trúc; Tài nguyên & Môi trường; Công thương; Giáo dục; Y tế; Khoa học & Công nghệ; Thông tin & Truyền thông; Ban Quản lý Khu công nghiệp và chế xuất.
- HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã.
- Văn phòng HĐND TP;
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT.BPC

**TM. BAN PHÁP CHẾ
HỘI ĐỒNG BAN**



Nguyễn Hoài Nam



BIỂU SỐ 01

BẢNG TỔNG HỢP

Việc chấp hành báo cáo của các đơn vị thuộc đối tượng giám sát
theo yêu cầu tại Quyết định số 27/QĐ-BPC ngày 19/7/2018
(Kèm theo Báo cáo số 63/BC-HĐND ngày 30/8/2018
của Ban Pháp chế HĐND Thành phố)

TT	Đơn vị	Nộp báo cáo		Ghi chú
		Đúng hạn	Chưa đúng hạn	
I	Sở, ngành			
1	Sở Khoa học Công nghệ	x		
2	Thanh tra Thành phố	x		
3	Sở Tư pháp		x	gửi email: 07/8
4	Sở Công thương	x		
5	Ban Quản lý khu CN		x	gửi email: 07/8
6	Cảnh sát PCCC	x		
7	Sở Xây dựng		x	
8	Sở Tài nguyên & Môi trường		x	gửi email: 08/8
9	Công an Thành phố		x	gửi email: 07/8
10	Sở Kế hoạch & Đầu tư		x	
11	Sở Tài chính		x	
12	Sở Quy hoạch Kiến trúc		x	
13	Sở Giáo dục & Đào tạo		x	
14	Sở Y tế		x	
15	Sở Thông tin truyền thông		x	
II	Quận, huyện, thị xã			
1	Ba Đình	x		gửi email: 09/8
2	Hoàn Kiếm		x	
3	Hai Bà Trưng	x		
4	Đống Đa		x	
5	Thanh Xuân	x		gửi email: 08/8
6	Long Biên		x	
7	Cầu Giấy		x	
8	Hoàng Mai		x	
9	Nam Từ Liêm		x	gửi email: 09/8
10	Bắc Từ Liêm		x	gửi email: 08/8
11	Tây Hồ		x	
12	Gia Lâm		x	
13	Đông Anh		x	gửi email: 07/8
14	Thanh Trì	x		gửi email: 09/8
15	Sóc Sơn		x	gửi email: 09/8
16	Mê Linh		x	
17	Hà Đông		x	

TT	Đơn vị	Nộp báo cáo		Ghi chú
		Đúng hạn	Chưa đúng hạn	
18	Hoài Đức		x	gửi email: 16/8
19	Phú Xuyên		x	
20	Thạch Thất		x	
21	Thường Tín		x	gửi email: 08/8
22	Ứng Hòa	x		
23	Chương Mỹ		x	
24	Mỹ Đức	x		
25	Thanh Oai		x	gửi email: 09/8
26	Đan Phượng		x	
27	Sơn Tây		x	gửi email: 15/8
28	Phúc Thọ		x	
29	Quốc Oai	x		gửi email: 16/8
30	Ba Vì		x	



BIỂU SỐ 02

BẢNG TỔNG HỢP

Số lượng loại hình của 1.147 cơ sở là đối tượng điều chỉnh của Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND của HĐND Thành phố
(Kèm theo báo cáo số 63/BC-HĐND ngày 30/8/2018
của Ban Pháp chế HĐND Thành phố)

TT	Quận, huyện thị xã	Loại hình cơ sở											
		Trường học, cơ sở giáo dục	Nhà chung cư, nhà tập thể, nhà cho thuê để ở	Xưởng SX, kho chứa	Bệnh viện, cơ sở y tế khám chữa bệnh	Chợ	Công trình công cộng, nơi tập trung đông người	Cơ sở nghiên n cứu	Khách sạn, nhà nghỉ, nhà khách	Cửa hàng kinh doanh xăng dầu	Trạm điện, trạm biến áp	Trạm nạp LPG	Văn phòng
1	Ba Đình	18	1	4	3	3	5	0	4	0	0	0	15
2	Cầu Giấy	9	0	2	2	6	4	7	0	0	0	0	8
3	Nam Từ Liêm	1	0	2	2	3	0	0	0	0	0	0	1
4	Bắc Từ Liêm	13	0	17	0	0	0	2	1	1	0	0	2
5	Long Biên	0	0	18	0	0	0	0	0	0	0	1	0
6	Đông Anh	31	0	13	0	2	0	0	0	0	0	0	0
7	Mê Linh	17	0	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0
8	Tây Hồ	11	0	1	0	1	1	0	3	0	0	0	0
9	Thanh Trì	12	0	25	0	0	0	0	0	0	0	0	2
10	Hoài Đức	6	0	8	1	0	1	0	0	2	0	0	2
11	Gia Lâm	8	0	22	0	1	0	0	0	2	0	0	0
12	Hoàn Kiếm	0	85	1	2	0	5	0	0	0	0	0	16
13	Hai Bà Trưng	0	156	15	3	2	0	0	1	0	0	0	8
14	Đống Đa	21	0	6	11	3	2	0	1	1	0	0	17
15	Sóc Sơn	28	0	5	0	3	0	0	0	0	1	0	1

TT	Quận, huyện thị xã	Loại hình cơ sở											
		Trường học, cơ sở giáo dục	Nhà chung cư, nhà tập thể, nhà cho thuê để ở	Xưởng SX, kho chứa	Bệnh viện, cơ sở y tế khám chữa bệnh	Chợ	Công trình công cộng, nơi tập trung đồng người	Cơ sở nghiên cứu cứu	Khách sạn, nhà nghỉ, nhà khách	Cửa hàng kinh doanh xăng dầu	Trạm điện, trạm biến áp	Trạm nạp LPG	Văn phòng
16	Thanh Xuân	9	120	12	0	2	0	0	0	0	0	0	0
17	Hoàng Mai	6	10	16	0	0	1	0	0	0	0	0	0
18	Hà Đông	1	0	5	0	1	0	0	0	0	0	0	3
19	Chương Mỹ	17	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0	2
20	Ba Vì	67	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0	16
21	Sơn Tây	30	0	2	1	0	0	0	0	0	0	0	20
22	Thường Tín	5	0	4	2	1	0	0	0	0	1	0	1
23	Phú Xuyên	1	0	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0
24	Phúc Thọ	9	0	2	0	0	0	0	0	0	0	0	1
25	Đan Phượng	5	0	3	1	0	1	0	0	2	0	0	4
26	Thạch Thất	3	0	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0
27	Mỹ Đức	7	0	6	0	0	0	0	0	0	0	0	0
28	Thanh Oai	8	0	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0
29	Ứng Hòa	4	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0
30	Quốc Oai	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng	347	372	199	29	30	19	09	11	8	3	1	119



BIỂU SỐ 03

PHẠM VI MỤC TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG
Các chung cư, nhà ở tập thể cũ trên địa bàn các quận, huyện
(Kèm theo báo cáo số 63/BC-HĐND ngày 30/8/2018
của Ban Pháp chế HĐND Thành phố)

STT	Quận/Huyện	Số lượng chung cư, nhà ở tập thể tập trung	Số lượng chung cư độc lập
1	Đống Đa	332	83
2	Ba Đình	179	34
3	Hai Bà Trưng	222	22
4	Cầu Giấy	57	8
5	Thanh Xuân	202	11
6	Hoàng Mai	144	4
7	Long Biên	61	3
8	Bắc Từ Liêm	13	2
9	Nam Từ Liêm	2	3
10	Hà Đông	3	34
11	Đông Anh	56	0
12	Gia Lâm	5	0
13	Hoàn Kiếm	0	99
14	Tây Hồ	0	2
	TỔNG	1276	305